

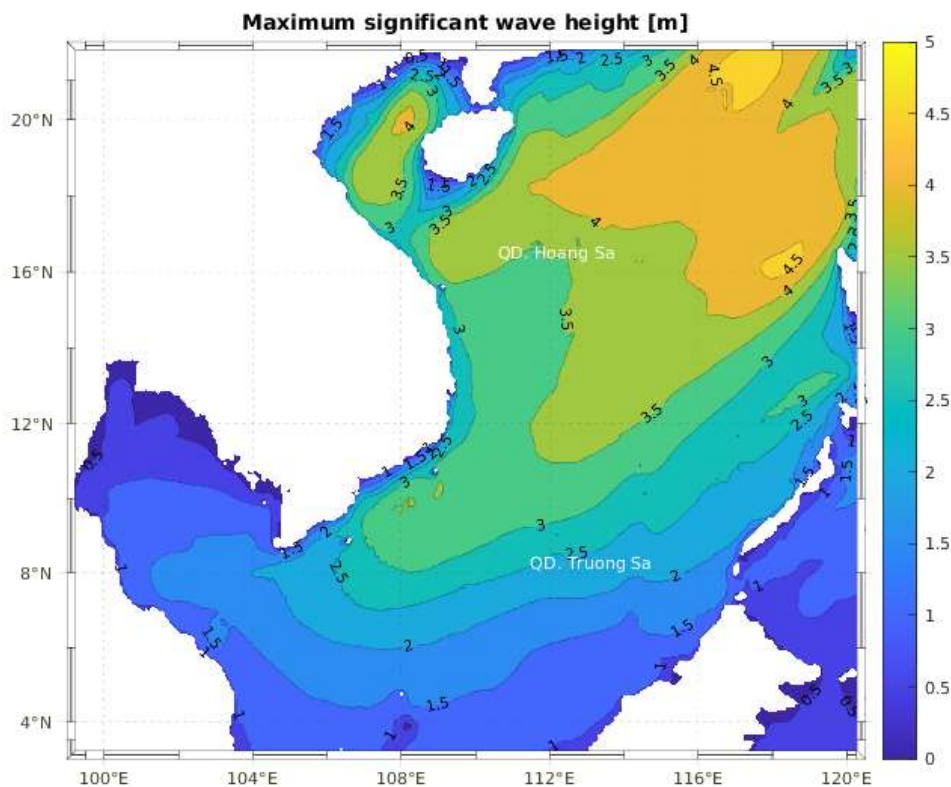
BẢN TIN DỰ BÁO SÓNG VÀ MỰC NƯỚC
(Lúc 13 giờ – ngày 22/01/2024)

Chiều cao sóng có nghĩa lớn nhất dự báo trong 72 giờ

TT	Vùng biển	Hs (m)	Hướng sóng thịnh hành	Ghi chú
Các vùng biển thuộc các tỉnh ven biển				
1	Quảng Ninh	1.5 ÷ 2.0	Đông Bắc	Cảnh báo
2	Hải Phòng	1.0 ÷ 1.5	Đông	
3	Thái Bình	1.0 ÷ 1.5	Đông	
4	Nam Định	1.5 ÷ 1.0	Đông Bắc	
5	Ninh Bình	1.5 ÷ 1.5	Đông Bắc	
6	Thanh Hóa	1.5 ÷ 2.0	Đông Bắc	Cảnh báo
7	Nghệ An	1.5 ÷ 1.0	Đông Bắc	
8	Hà Tĩnh	2.0 ÷ 2.5	Đông Bắc	Cảnh báo
9	Quảng Bình	2.0 ÷ 3.0	Đông Bắc	Cảnh báo
10	Quảng Trị	2.0 ÷ 2.5	Đông Bắc	Cảnh báo
11	Thừa Thiên Huế	≤ 0.5	Đông Bắc	
12	Đà Nẵng	2.0 ÷ 2.5	Đông Bắc	Cảnh báo
13	Quảng Nam	2.0 ÷ 2.5	Đông Bắc	Cảnh báo
14	Quảng Ngãi	1.0 ÷ 2.5	Đông Bắc	Cảnh báo
15	Bình Định	1.0 ÷ 2.5	Đông Bắc	Cảnh báo
16	Phú Yên	2.0 ÷ 2.5	Đông Bắc	Cảnh báo
17	Khánh Hòa	1.0 ÷ 3.0	Đông Bắc	Cảnh báo
18	Ninh Thuận	1.5 ÷ 2.5	Đông Bắc	Cảnh báo
19	Bình Thuận	1.5 ÷ 2.5	Đông Bắc	Cảnh báo
20	Vũng Tàu	1.5 ÷ 2.5	Đông	Cảnh báo
21	TP. HCM	1.5 ÷ 2.0	Đông	Cảnh báo
22	Tiền Giang	1.5 ÷ 2.5	Đông	Cảnh báo
23	Bến Tre	2.0 ÷ 2.5	Đông	Cảnh báo
24	Trà Vinh	2.0 ÷ 3.0	Đông Bắc	Cảnh báo
25	Sóc Trăng	2.0 ÷ 3.0	Đông Bắc	Cảnh báo
26	Bạc Liêu	1.5 ÷ 2.5	Đông Bắc	Cảnh báo
27	Đông Cà Mau	1.5 ÷ 2.0	Đông	Cảnh báo
28	Tây Cà Mau	1.0 ÷ 1.5	Đông	
29	Kiên Giang	0.5 ÷ 1.0	Đông	
Các vùng biển ngoài khơi				
1	Bắc Vịnh Bắc Bộ	2.5 ÷ 3.0	Bắc	Cảnh báo
2	Nam Vịnh Bắc Bộ	2.5 ÷ 3.0	Đông Bắc	Cảnh báo
3	Quảng Trị - Quảng Ngãi	2.0 ÷ 3.0	Đông Bắc	Cảnh báo
4	Bình Định - Ninh Thuận	2.5 ÷ 3.5	Đông Bắc	Cảnh báo
5	Bình Thuận - Cà Mau	2.5 ÷ 3.5	Đông Bắc	Cảnh báo
6	Cà Mau - Kiên Giang	1.5 ÷ 2.0	Đông	Cảnh báo
7	QĐ. Hoàng Sa	3.5 ÷ 4.0	Đông Bắc	Cảnh báo
8	QĐ. Trường Sa	2.5 ÷ 3.5	Bắc	Cảnh báo
9	Bắc Biển Đông	3.5 ÷ 4.5	Đông Bắc	Cảnh báo
10	Giữa Biển Đông	3.0 ÷ 4.0	Đông Bắc	Cảnh báo
11	Nam Biển Đông	2.0 ÷ 3.0	Bắc	Cảnh báo

Mức nước tổng cộng lớn nhất dự báo trong 72 giờ tại các tỉnh ven biển

TT	Tỉnh	Mức nước tổng cộng		TT	Tỉnh	Mức nước tổng cộng	
		H (cm)	Tmax			H (cm)	Tmax
1	Quảng Ninh	234	2h, 25/1/2024	15	Bình Định	91	4h, 25/1/2024
2	Hải Phòng	201	23h, 24/1/2024	16	Phú Yên	75	5h, 25/1/2024
3	Thái Bình	194	0h, 25/1/2024	17	Khánh Hòa	70	7h, 24/1/2024
4	Nam Định	176	0h, 25/1/2024	18	Ninh Thuận	76	6h, 24/1/2024
5	Ninh Bình	172	0h, 25/1/2024	19	Bình Thuận	104	18h, 24/1/2024
6	Thanh Hóa	176	0h, 25/1/2024	20	BR - Vũng Tàu	144	21h, 24/1/2024
7	Nghệ An	177	23h, 24/1/2024	21	TP. HCM	203	22h, 24/1/2024
8	Hà Tĩnh	165	23h, 24/1/2024	22	Tiền Giang	195	22h, 24/1/2024
9	Quảng Bình	122	1h, 25/1/2024	23	Bến Tre	211	23h, 24/1/2024
10	Quảng Trị	114	3h, 25/1/2024	24	Trà Vinh	208	23h, 24/1/2024
11	Thừa Thiên Huế	95	3h, 25/1/2024	25	Sóc Trăng	232	1h, 25/1/2024
12	Đà Nẵng	93	10h, 25/1/2024	26	Bạc Liêu	283	4h, 25/1/2024
13	Quảng Nam	88	10h, 25/1/2024	27	Cà Mau	219	3h, 25/1/2024
14	Quảng Ngãi	99	4h, 25/1/2024	28	Kiên Giang	101	22h, 23/1/2024



Phân bố chiều cao sóng có nghĩa lớn nhất dự báo trong 72 giờ

Tin phát lúc: 13 giờ 00

Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 23/01/2024

Người xây dựng bản tin: Nguyễn Hồng Hạnh

Người soát bản tin: Lê Quốc Huy